

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG PHÚ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-ST.

Ngày: 30 – 9 – 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Hồng Điệp

Ông Thạch Thanh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Ánh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Hà Quang Duy và bà Dương Hồng Thủy – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29 và 30 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh N; sinh ngày 05/11/1996; nơi sinh: Tại tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp An H, xã Long Đ, huyện Long P, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Kg; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1973; tiền án: Kg; tiền sự: Kg; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/02/2021 cho đến nay (Có mặt).

- Bị hại:

Ông Lâm Văn Phước L, sinh năm 1994; trú tại: ấp Phú Đ, xã Phú H, huyện Long P, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

Ông Lâm Văn M, sinh năm 1973; trú tại: ấp Phú Đ, xã Phú H, huyện Long P, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

Người bảo vệ quyền và L ích hợp pháp của bị hại Lâm Văn Phước L và Lâm Văn M: Bà Huỳnh Ánh T – Luật sư văn phòng luật sư Huỳnh Ánh T thuộc đoàn luật sư tỉnh Sóc Trăng; Địa chỉ: Số 72 đường Nguyễn Trung T, Khóm 1, phường 2, thành phố Sóc Tr, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

- Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1992; trú tại ấp Ngãi H, thị trấn Đại N, huyện Long P, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Bà Lâm Ngọc L, sinh năm 1999; trú tại: Ấp Phú Đ, xã Phú H, huyện Long P, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

Bà Lâm Thị L, sinh năm 1970; trú tại: Ấp Tư, xã Châu K, huyện Long P, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1994; trú tại: Ấp Phú Đ, xã Phú H, huyện Long P, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

Ông Lê Phúc D, sinh năm 1962; trú tại ấp 2, thị trấn Long P, huyện Long P, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

Bà Trần Thị Mỹ Q, sinh năm 1970; trú tại ấp Ngãi H, thị trấn Đại Ng, huyện Long Ph, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

Ông Trần Văn L, sinh năm 1970; trú tại ấp Ngãi H, thị trấn Đại N, huyện Long Ph, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối 22/11/2020, bị cáo và N đi dự đám cưới tại ấp An Đức, thị trấn Đại Ngãi, huyện Long Phú. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô chở N trên tuyến Huyện lộ 22 về nhà. Trên đường đi, bị cáo dừng xe lại để đi vệ sinh thì bị cáo nhìn thấy ở lề lộ có 01 con dao bằng kim loại (loại dao bấm) nên bị cáo nhặt con dao bỏ vào túi quần. Bị cáo và N nhìn thấy L điều khiển xe mô tô chở Trần Tấn Phát và Nguyễn Văn K đi đến Trạm y tế thị trấn Đại Ngãi nên bị cáo điều khiển xe chạy theo.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo và N đến Trạm y tế thị trấn Đại Ngãi và đi đến phòng tiểu phẫu thì biết Phát bị tai nạn giao thông nên được đưa vào Trạm y tế để cấp cứu. Lúc này, bị cáo và N đi ra xe để về thì thấy L D tay đánh bác sĩ Lê Phúc D và hai nhân viên của Trạm y tế là Trần Văn L, Trần Thị Mỹ Q nên bị cáo và N chạy lại can ngăn. Tuy nhiên, L quay sang D tay đánh bị cáo và N ngay tại hành Lg trước phòng tiểu phẫu, Kg để lại thương tích. Sau đó, L tiếp tục đuổi đánh N chạy ra phía sân trước phòng tiểu phẫu. L D tay đánh trúng người của N làm N té nằm ngửa xuống đất rồi L khom người xuống tiếp tục D tay đánh N (N Kg bị thương tích gì). Cùng lúc này, Lâm Văn M điều khiển xe mô tô chở Lâm Thị L (là mẹ của Trần Tấn Phát) đến Trạm y tế. M nhìn thấy L Đng xô xát thì M xuống xe và la lên “*sao mấy thằng mày đánh con tao vậy*”. Lúc này, bị cáo D tay phải lấy con dao bấm trong túi quần rồi bật lưỡi dao ra đâm 02 cái trúng vào vùng hạ sườn phải và vùng giữa bụng của L nên L buông N ra. N thoát được và đứng dậy bỏ chạy về hướng cổng Trạm y tế thì M ôm N lại rồi cả hai giằng co qua lại dưới đất. Thấy vậy, bị cáo cầm dao trên tay phải chạy đến đâm nhiều cái trúng vào vùng hông, hông, lưng, đùi và bụng của M.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 30/TgT-PY ngày 21/01/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận về thương tích của Lâm Văn Phước L như sau:

- Sẹo ngang hạ sườn phải, thủng phân thủy VI của gan, đã được khâu gan. Tỷ lệ tổn thương 31%;

- Thủng túi mật đã được phẫu thuật cắt túi mật. Tỷ lệ tổn thương 31%;

- Sẹo bị đâm và sẹo phẫu thuật xuôi giữa bụng. Tỷ lệ tổn thương 03%;

- Thủng phúc mạc Kg tổn thương mạch. Tỷ lệ tổn thương 03%;

- Sẹo dẫn lưu hố chậu phải. Tỷ lệ tổn thương 01%;

- Sẹo dẫn lưu vùng hông lưng phải. Tỷ lệ tổn thương 01%;

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 56%. Tổn thương vùng hạ sườn phải, cạnh phải đường giữa trên rốn nằm ở vùng gây nguy hiểm đến tính mạng. Tổn thương do vật sắc - nhọn gây nên.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 29/TgT-PY ngày 21/01/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận về thương tích của Lâm Văn M như sau:

- Sẹo bị đâm và sẹo phẫu thuật ngang vùng hông lưng phải gây tổn thương phúc mạc. Tỷ lệ tổn thương 06%;

- Sẹo phẫu thuật xuôi giữa bụng. Tỷ lệ tổn thương 11%;

- Sẹo dẫn lưu hố chậu phải, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương 01%;

- Sẹo dẫn lưu hông lưng phải, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương 01%;

- Sẹo nông vùng bụng phải, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương 01%;

- Sẹo phần mềm vùng lưng trái, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương 01%;

- Sẹo nông vùng mông phải, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương 01%;

- Sẹo phần mềm 1/3 trên đùi phải, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương 01%;

- Bụng mềm, Kg loại trừ khả năng dính - tắc ruột về sau;

Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 22%. Tổn thương vùng hông lưng phải, vùng bụng phải vùng lưng trái nằm ở vùng nguy hiểm đến tính mạng. Các tổn thương vùng hông lưng phải, vùng bụng phải, vùng lưng trái, vùng mông phải, vùng đùi do vật sắc - nhọn gây nên.

Tại công văn số 150/TTPY – GDTH ngày 17/9/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng trả lời Công văn số 250/CV – VKSLP ngày 14/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú xác định:

1. Trường hợp của Lâm Văn Phước L: Căn cứ Bảng I, chương 8, phần nguyên tắc 3 của Thông tư số 22/2019/TTPY – BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y Tế: Sẹo bị đâm và sẹo phẫu thuật xuôi giữa bụng là 01 sẹo, có tỷ lệ tổn thương 03%

Kg tính tỷ lệ phần trăm sẹo phẫu thuật xuôi giữa bụng, sẹo dẫn lưu hố chậu phải, sẹo dẫn lưu vùng hông lưng phải thì tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 54%.

2. Trường hợp của Lâm Văn M: Căn cứ Bảng I, chương 8 mục 1.3 và Bảng I chương 4, mục X.3.1 của Thông tư số 22/2019/TTPY – BHYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y Tế: Sẹo bị đâm và sẹo phẫu thuật ngang vùng hông lưng phải gây tổn thương phức tạp là 01 sẹo, có tỷ lệ tổn thương 06%.

Kg tính tỷ lệ phần trăm sẹo phẫu thuật ngang vùng hông lưng phải, sẹo phẫu thuật xuôi giữa bụng, sẹo dẫn lưu hố chậu phải, sẹo dẫn lưu vùng hông lưng phải thì tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 18%.

Tại cáo trạng số: 17/CT-VKS-LP ngày 07/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú bổ sung cáo trạng cụ thể căn cứ vào công văn số 150/TTPY – GĐTH ngày 17/9/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng trả lời Công văn số 250/CV – VKSLP ngày 14/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú xác định đối với thương tích của bị hại Lâm Văn Phước L tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 54% và bị hại Lâm Văn M tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 18%. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh N phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; khoản 1 Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 07 năm tù; Căn cứ vào các Điều 584, 586, 590 Bộ luật dân sự năm 2015: Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại L số tiền là 80.000.000 đồng và bị hại M số tiền là 57.367.000 đồng; Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) con dao bằng kim loại, màu xám, loại dao bấm, dài 23cm, cán dao dài 13,5cm, lưỡi dao dài 9,5cm, loại 01 lưỡi sắc, mũi dao nhọn.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, Kg có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 30/TgT-PY ngày 21/01/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận về thương tích của Lâm Văn Phước L; bản kết luận giám định thương tích số 29/TgT-PY ngày 21/01/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận về thương tích của Lâm Văn M; công văn số 150/TTPY – GĐTH ngày 17/9/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng trả lời Công văn số 250/CV – VKSLP ngày 14/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú xác định đối với thương tích của bị hại Lâm Văn Phước L tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 54% và bị hại Lâm Văn M tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 18%. Về trách nhiệm dân sự bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại L số tiền là 80.000.000 đồng; bị hại M số tiền là 53.367.000 đồng. Tại lời nói sau cùng bị cáo Kg có ý kiến gì.

Tại phiên tòa bị hại L yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền là 80.000.000 đồng cụ thể: Tiền thuốc và tiền chụp CT: 16.000.000 đồng; tiền ngày công lao động: 60 ngày x 200.000 đồng = 12.000.000 đồng; tiền người nuôi bệnh 10 ngày x 200.000 đồng = 2.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần: 50.000.000 đồng; Về trách nhiệm hình sự yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật; thống nhất với bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 30/TgT-PY ngày 21/01/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận về thương tích của Lâm Văn Phước L; công văn số 150/TTPY – GĐTH ngày 17/9/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng trả lời Công văn số 250/CV – VKSLP ngày 14/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú xác định đối với thương tích của bị hại Lâm Văn Phước L tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 54%

Tại phiên tòa bị hại M yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền là 53.367.000 đồng; Về trách nhiệm hình sự yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật; thống nhất với bản kết luận giám định thương tích số 29/TgT-PY ngày 21/01/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận về thương tích của Lâm Văn M; công văn số 150/TTPY – GĐTH ngày 17/9/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng trả lời Công văn số 250/CV – VKSLP ngày 14/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú xác định đối với bị hại Lâm Văn M tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 18%.

Tại phiên tòa người bảo vệ quyền và L ích hợp pháp của bị hại thống nhất với bản cáo trạng về tội danh, về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng. Tuy nhiên, hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là nhẹ, bị hại Kg có lỗi vì Kg đánh bị cáo và bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng là điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

Tại phiên tòa người có quyền L, nghĩa vụ liên quan Kg có yêu cầu gì trong vụ án gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Long Phú, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kg có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng Lê Phúc D, Trần Thị Mỹ Q, Trần Văn L, ông Nguyễn Văn K. Xét thấy, sự vắng mặt của họ Kg gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, bị hại; người bảo vệ quyền và L ích hợp pháp của bị hại; người có quyền L, nghĩa vụ liên quan Kg yêu cầu hoãn phiên tòa. Căn cứ vào Điều 293 và Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện Long Phú huyện Long Phú bổ sung cáo trạng số 17/CT-VKS-LP ngày 07/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) vì bị hại Lâm Văn Phước L tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 56% và bị hại Lâm Văn M tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 22%. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú bổ sung cáo trạng cụ thể căn cứ vào công văn số 150/TTPY – GĐTH ngày 17/9/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng trả lời Công văn số 250/CV – VKSLP ngày 14/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú xác định đối với thương tích của bị hại Lâm Văn Phước L tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 54% và bị hại Lâm Văn M tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 18% và vẫn truy tố bị cáo theo về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa bị cáo, bị hại đồng ý và Kg có ý kiến gì. Căn cứ vào Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử bị cáo về Tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) với thương tích của bị hại Lâm Văn H L là 54% và bị hại Lâm Văn M là 18%.

[4] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai rõ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan Điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 30/TgT-PY ngày 21/01/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận về thương tích của Lâm Văn Phước L; bản kết luận giám định thương tích số 29/TgT-PY ngày 21/01/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận về thương tích của Lâm Văn M, công văn số 150/TTPY – GĐTH ngày 17/9/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng trả lời Công văn số 250/CV – VKSLP ngày 14/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, hiện trường vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền L, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cụ thể: Vào ngày 22/11/2020, tại Trạm y tế thị trấn Đại Ngãi thuộc ấp Ngãi Hội 2, thị trấn Đại Ngãi, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, do thầy Lâm Văn Phước L có hành vi D tay đánh bác sĩ và nhân viên y tế, Nguyễn Văn N và bị cáo đến can ngăn nhưng bị L D tay đánh. Tức giận nên trong lúc L Đng tiếp tục đánh N thì bị cáo đã D dao, loại dao bấm bằng kim loại là hung khí nguy hiểm đâm 02 cái trúng vào vùng hạ sườn phải, vùng giữa bụng gây thủng gan, thủng túi mật phải phẫu thuật cắt túi mật, thủng phúc mạc của bị hại Lâm Văn Phước L, gây thương tích với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể là 54%. Khi thấy N bỏ chạy nhưng bị Lâm Văn M ôm lại giằng co qua lại dưới đất thì bị cáo cầm dao chạy đến đâm nhiều cái trúng vào vùng hông, lưng, đùi và bụng của bị hại M, gây thương tích với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể là 18% và hành vi mà bị cáo đã thực hiện phạm vào Tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Do đó, cáo trạng số: 17/CT-VKS-LP ngày 07/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được

sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, Kg oan cho bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện với ý thức là cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, mà sức khỏe là vốn quý của con người, có sức khỏe thì con người mới làm ra của cải vật chất phục vụ cho bản thân, giúp ích cho gia đình và xã hội. Do đó, sức khỏe và tính mạng của mỗi con người luôn được pháp luật bảo vệ và nghiêm trị bất cứ ai có hành vi xâm phạm đến nó một cách trái pháp luật; đồng thời hành vi của các bị cáo còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Cho nên, đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc để bị cáo có thời gian tâm đắc sửa chữa lỗi lầm, cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội, góp phần phòng chống tội phạm chung.

Để có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo nên Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Kg có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo Kg có tiền án, tiền sự, ông nội bị cáo là người có công với cách mạng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cụ thể đã tích cực khắc phục cho bị hại M 4.000.000 đồng và bị hại L 4.000.000 đồng. Mặt khác, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội do bị cáo khi có hành vi can ngăn L đánh bác sỹ, nhân viên y tế và N nhưng bị hại có hành vi D tay đánh bị cáo; khi thấy N bị L, ông M có xô xát thì bị cáo vì bênh bạn Kg phải xuất phát vì những nguyên nhân nhỏ nhặt, vô cớ hoặc vì những duyên cớ vô lí mà bị cáo có thể thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ. Từ phân tích nêu trên nên đề nghị của người bảo vệ quyền và L ích hợp pháp của bị hại cho rằng bị cáo có tính chất côn đồ và đề nghị áp dụng điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là Kg có căn cứ chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú đã tạm giữ: 01 (một) con dao bằng kim loại, màu xám, loại dao bấm, dài 23cm, cán dao dài 13,5cm, lưỡi dao dài 9,5cm, loại 01 lưỡi sắc, mũi dao nhọn. Xét thấy, đối chiếu điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 cần tịch thu và tiêu hủy vật chứng nêu trên.

[8] Về trách nhiệm bồi thường: Tại phiên tòa bị hại Lâm Văn Phước L yêu cầu bị cáo phải bồi thường 80.000.000 đồng bao gồm:

- Tiền thuốc và tiền chụp CT: 16.000.000 đồng
- Tiền ngày công lao động: 60 ngày x 200.000 đồng = 12.000.000 đồng
- Tiền người nuôi bệnh 10 ngày x 200.000 đồng = 2.000.000 đồng

- Tiền tổn thất tinh thần: 50.000.000 đồng

Tại phiên tòa bị hại Lâm Văn M yêu cầu bị cáo phải bồi thường 53.367.000 đồng bao gồm:

- Tiền thuốc: 678.000 đồng

- Tiền mua thuốc và sửa phục hồi sức khỏe ngoài bệnh viện: 2.889.000 đồng

- Tiền khám bệnh sau khi ra viện: 1.800.000 đồng

- Tiền ngày công lao động: 20.000.000 đồng

- Tiền người nuôi bệnh 10 ngày x 200.000 đồng = 2.000.000 đồng

- Tiền tổn thất tinh thần: 26.000.000 đồng

Tại phiên tòa bị cáo thống nhất bồi thường cho bị hại số tiền trên nên căn cứ Điều 584; 586, 590 Bộ luật dân sự năm 2015 ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại L là 80.000.000 đồng và bị hại M là 53.367.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

Tiếp tục giao cho Cơ quan thi hành án dân sự huyện Long Phú quản lý số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) mà bị cáo đã nộp theo biên lai số 002430 ngày 21/5/2021 để đảm bảo thi hành án số tiền bồi thường cho bị hại Lâm Văn Phước L.

[9] Đối với hành vi Lâm Văn Phước L D tay đánh D, L, Q và N nhưng Kg gây ra thương tích, Công an huyện Long Phú đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử Kg đặt ra xem xét giải quyết.

[10] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị hại L cho rằng khi ở phòng tiểu phẫu thì bản thân chỉ xô xát với bác sỹ Kg có đánh và bị hại bị đánh ở phía sau đầu, bản thân Kg biết bị ai đánh nhưng nghĩ là đánh bằng nón bảo hiểm, khi quay ra thì thấy bị cáo và N; mặt khác bị hại Kg có đánh bị cáo như lời khai của bị cáo và người có quyền L, nghĩa vụ liên quan N. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nhận thấy: Tại biên bản ghi lời khai ngày 22/12/2020 (BU lục 64) bị hại L khai “...Do đó mà tôi bức tức và Kg kiềm chế được bản thân nên có xô ông bác sỹ trung niên đầu hói làm ông này té ngã. Ngọc L mới can ngăn, bác sỹ mới bỏ đi. Tôi đứng cạnh giường của anh Phát khoảng 02 -03 phU sau có 02 người thanh niên đi vào phòng cấp cứu tôi Đng đứng. Lúc này, 01 trong 02 người D nón bảo hiểm đánh nhiều cái, sau đó có đánh trúng 01 cái trúng phía sau ót của tôi. Tôi mới xông tới đánh lại và lừa hai người này ra sân. Tôi và hai người này giằng co xô xát với nhau...”; tại biên bản ghi lời khai ngày 29/3/2021 (BU lục 276) của ông Lê Phúc D khai “.....Lúc đó, nam thanh niên chở đến kêu tôi truyền dịch. Tôi mới trả lời để khám nếu gãy chân thì phải nẹp lại mới truyền dịch được. Tôi vừa nói dứt câu thì liền bị người thanh niên này đạp vào hông trái làm tôi té ngã xuống đất. Lúc này, L và Q tới can ngăn thì bị thanh niên này tiếp tục đánh L và Q. Tôi chạy ra sau trạm để trốn..”; tại biên bản ghi lời khai ngày 29/3/2021 bà Trần Thị Mỹ Q khai “..Trong lúc bác sỹ D khám thì có nam thanh niên đi chung kêu bác Sĩ D truyền nước nhưng bác D Đng khám chưa kịp truyền thì bị nam thanh niên đạp té ngã. Tôi và L vào can ngăn thì bị nam thanh niên này đánh. Lúc này, N và bạn N ở đâu tới

can ngăn tôi mới chạy trốn...”. Lời khai của bị cáo thừa nhận có xông tới đánh bị cáo, đánh N và phù hợp với lời khai của người có quyền L, nghĩa vụ liên quan N khai vào can ngăn L đánh ông D, L, Q là phù hợp với lời khai của người làm chứng ông D, bà Q, ông L. Mặt khác, hành vi của bị hại L bị Công an huyện Long Phú ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 750.000 đồng, bị hại Kg có khiếu nại gì nên đủ cơ sở để khẳng định bị hại L đánh ông D, L, Q; bị cáo và N can ngăn thì bị hại L có đánh lại là có căn cứ nên lời trình bày của bị hại; người bảo vệ quyền và L ích hợp pháp của bị hại cho rằng bị hại Kg đánh bác Sỹ, Kg có đánh bị cáo là Kg có căn cứ chấp nhận.

Bên cạnh đó, bị hại L cho rằng bị hại bị đánh ở phía sau đầu, bản thân Kg biết bị ai đánh nhưng nghĩ là đánh bằng nón bảo hiểm, khi quay ra thì thấy bị cáo và N. Tại giấy chứng nhận thương tích số 256 của Bệnh viện Đ khoa tỉnh Sóc Trăng xác định tình trạng bị hại Lâm Văn Phước L lúc vào viện Kg có vết thương ở sau ót và tại hiện trường vụ án Kg có thu giữ được nón bảo hiểm nên lời trình bày của bị hại L là Kg có căn cứ chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[12] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, về hình phạt, việc áp dụng pháp luật, bồi thường thiệt hại và xử lý vật chứng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh N phạm tội “Cố ý gây thương tích”

1. Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; khoản 1 Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 17/02/2021

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584; 586, 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh N phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại ông Lâm Văn Phước L số tiền là 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng) và bị hại Lâm Văn M số tiền là 53.367.000 đồng (Năm mươi ba triệu ba trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Tiếp tục giao cho Cơ quan thi hành án dân sự huyện Long Phú quản lý số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) mà bị cáo đã nộp theo biên lai số 002430 ngày 21/5/2021 để đảm bảo thi hành án số tiền bồi thường cho bị hại Lâm Văn Phước L.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) con dao bằng kim loại, màu xám, loại dao bấm, dài 23cm, cán dao dài 13,5cm, lưỡi dao dài 9,5cm, loại 01 lưỡi sắc, mũi dao nhọn.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 6.668.350 đồng (Sáu triệu sáu trăm sáu mươi tám nghìn ba trăm năm mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo; bị hại; người có quyền L, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (M lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Long Phú;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở tư pháp
- CQĐT CA huyện Long Phú;
- Tổ hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện;
- Cơ quan THAHS CA huyện Long Phú;
- Nhà tạm giữ CA huyện Long Phú;
- BH; NBVQ và LIHPBH; NLQ
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Thanh Hoa